

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
KHÓA IX - KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Sau khi xem xét Báo cáo số 314/BC-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo của các cơ quan hữu quan; báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành nội dung đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; phương hướng, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2021 nêu trong báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời quyết nghị:

I. VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2020

Năm 2020, trong bối cảnh tình hình quốc tế và trong nước gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, kinh tế trong nước đối mặt với nhiều thách thức nhưng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân, kinh tế - xã hội của tỉnh đã đạt được những kết quả đáng khích lệ trên nhiều lĩnh vực. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) ước tăng 6,91% so với năm 2019¹; tỷ trọng các ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ, nông - lâm nghiệp - thủy sản và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm trong cơ cấu kinh tế tương ứng ước đạt 66,94% - 21,98% - 3,15% - 7,93%; GRDP bình quân đầu người ước đạt 151 triệu đồng/năm.

Sản xuất công nghiệp tuy gặp nhiều khó khăn nhưng vẫn đạt được mức tăng trưởng khá; chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ước tăng 8,02% so với năm 2019; giá trị sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản ước tăng 3,26%; giá trị gia tăng ngành dịch vụ ước tăng 7,26%. Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước tăng 12,3%; kim ngạch xuất khẩu ước tăng 8,5%; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 7,6%.

¹ Số liệu do Tổng cục Thống kê ước tính.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước tăng 11,6%²; ước tổng thu ngân sách năm 2020 đạt 59.700 tỷ đồng, trong đó thu nội địa 44.300 tỷ đồng, thu từ lĩnh vực xuất, nhập khẩu 15.400 tỷ đồng; tổng chi ngân sách địa phương ước đạt 26.063 tỷ đồng. Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt trên 1,8 tỷ đô la Mỹ. Tỷ lệ đô thị hóa toàn tỉnh ước đạt 82%.

An sinh, phúc lợi xã hội và các lĩnh vực xã hội khác được đảm bảo, đời sống người dân được ổn định. Giải quyết việc làm cho 45.300 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 80%; số bác sĩ và giường bệnh trên vạn dân lần lượt đạt 7,5 bác sĩ và 20,04 giường bệnh, tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 82%³. Tiến hành rà soát các chế độ, chính sách về an sinh xã hội, hoàn thành công tác điều tra hộ nghèo, hộ cận nghèo theo hướng tiếp cận đa chiều; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều dưới 1%. Diện tích nhà ở bình quân đầu người ước đạt 30m²/người.

Thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển giáo dục - đào tạo, tổng kết năm học 2019 - 2020, chất lượng dạy và học ở các cấp tăng hơn so với năm học trước; tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia ước đạt 77,6%. Công tác y tế dự phòng, vệ sinh an toàn thực phẩm đã được quản lý hiệu quả hơn; các hoạt động văn hóa, thông tin, thể dục thể thao,... có nhiều tiến bộ, chất lượng được nâng cao; công tác cải cách hành chính, giải quyết khiếu nại tố cáo và đấu tranh phòng chống tham nhũng được chú trọng; quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh vẫn còn một số khó khăn, tồn tại: năng suất, giá cả một số sản phẩm nông nghiệp chưa ổn định; quản lý nhà nước về đất đai, trật tự xây dựng có lúc, có nơi thiếu chặt chẽ; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của một số công trình triển khai thực hiện còn chậm; tình trạng ngập úng cục bộ, ùn tắc giao thông tuy đã được xử lý, khắc phục bước đầu, song vẫn chưa được giải quyết triệt để; hụt thu ngân sách do ảnh hưởng của dịch Covid-19, một số nguồn thu nội địa chưa đạt dự toán; các khó khăn, vướng mắc trong đầu tư công được quan tâm chỉ đạo, giải quyết tuy nhiên khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp, tiến độ thực hiện một số công trình trọng điểm còn chậm; tình trạng quá tải đối với lĩnh vực giáo dục, y tế,... tuy có quan tâm khắc phục nhưng chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực tế; công tác cải cách thủ tục hành chính tuy có nhiều tiến bộ song vẫn chưa có nhiều đổi mới để nâng cao hiệu quả và cải thiện môi trường đầu tư.

II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung thực hiện mục tiêu vừa phát triển kinh tế - xã hội ổn định, vừa phòng, chống dịch bệnh hiệu quả; phục hồi tăng trưởng và tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ trọng ngành dịch vụ, ổn định tỷ trọng công

² Số liệu do Cục Thống kê tỉnh ước tính.

³ Số người tham gia BHYT là 2.106.243 người, đạt 82% dân số tỉnh (theo số liệu ước dân số trung bình toàn tỉnh năm 2020 của Cục Thống kê tỉnh là 2.568.589 người).

nghiệp; chú trọng nâng cao chất lượng tăng trưởng. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua khó khăn, thách thức; đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư công, thực hiện các công trình trọng điểm, phát triển đô thị - dịch vụ và xây dựng thành phố thông minh. Bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống Nhân dân, phát triển văn hóa, con người; chú trọng phát triển nguồn nhân lực gắn với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trở thành nền tảng cho tăng trưởng kinh tế. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế và cải cách thủ tục hành chính; phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự an toàn xã hội, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội chủ yếu năm 2021

a) Chỉ tiêu về kinh tế

- Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) tăng 8,5 – 8,7%;
- Tỷ trọng các ngành công nghiệp - xây dựng, dịch vụ, nông - lâm nghiệp - thủy sản và thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm trong cơ cấu kinh tế tương ứng đạt 65,11% - 23,73% - 3,16% - 8%;
- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 9,2%;
- GRDP bình quân đầu người khoảng 161,8 triệu đồng/năm;
- Kim ngạch xuất khẩu tăng 12%; kim ngạch nhập khẩu tăng 13%;
- Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 58.700 tỷ đồng;
- Tổng chi cân đối ngân sách địa phương đạt 22.530 tỷ đồng;
- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tăng 16%.
- Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt trên 1,8 tỷ đô la Mỹ;
- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng 12,3%;

b) Chỉ tiêu về xã hội

- Tạo việc làm cho 35.000 lao động;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 81%;
- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều của tỉnh (giai đoạn 2016 - 2020) dưới 1%.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%.
- Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia đạt 77,5%;
- Số bác sĩ/vạn dân đạt 7,55; số giường bệnh/vạn dân đạt 20,6;
- Diện tích nhà ở bình quân đầu người đạt 30,5 m²/người;
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có thiết chế văn hóa đạt 63,7%;

c) Chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt 99,62%;
- Tỷ lệ cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng được xử lý đạt 100%.
- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom, xử lý đạt 98,2%; trong đó, tỷ lệ chất thải rắn y tế đạt 100%;
- Tỷ lệ che phủ cây công nghiệp và cây lâu năm đạt 57,5%;
- Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện đạt 99,99%.

d) Chỉ tiêu về phát triển đô thị

- Tỷ lệ lượng thông tin cung cấp công khai cho người dân có cơ chế phản hồi thông tin đạt 50%;
- Tỷ lệ bến đỗ, nhà ga có cung cấp thông tin giao thông theo thời gian thực đạt 10%;
- Tỷ lệ dân cư có bệnh án điện tử đạt 5%;
- Tỷ lệ cơ sở y tế cấp tỉnh, cấp huyện cho phép đăng ký khám chữa bệnh thông qua các ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) đạt 7%;
- Tỷ lệ các điểm công cộng được lắp đặt hệ thống giám sát an ninh đạt 10%;
- Tỷ lệ các sở ngành xây dựng danh mục tài nguyên thông tin và thực hiện chia sẻ đạt 10%.

3. Một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đồng thời nhấn mạnh một số giải pháp sau:

a) Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể thực hiện nghiêm chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về thực hiện “mục tiêu kép”: vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; vừa quyết liệt phòng, chống dịch bệnh. Tập trung xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 05 năm mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã đề ra, trong đó tập trung thực hiện nghiêm túc 4 Chương trình đột phá chiến lược và 9 nhóm nhiệm vụ trọng tâm.

Thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 theo đúng chế độ, chính sách hiện hành; sử dụng hiệu quả nguồn lực nhà nước, huy động tối đa các nguồn lực xã hội để đầu tư hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là hạ tầng giao thông và hạ tầng văn hóa - xã hội. Xây dựng các giải pháp căn cơ, quyết liệt hơn nữa để thực hiện có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2021, tạo bước đột phá trong xây dựng kết cấu hạ tầng. Quan tâm thực hiện các giải pháp nhằm thu hút mọi nguồn lực cùng với ngân sách nhà nước tham gia đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, chú trọng các công trình trọng điểm, tạo sự kết nối và sức lan tỏa lớn.

b) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các giải pháp cụ thể tạo chuyển biến rõ nét về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tận dụng tối đa cơ hội thu hút đầu tư trong bối cảnh làn sóng dịch chuyển vốn và công nghệ trong khu vực và trên thế giới đang diễn ra mạnh mẽ. Tiếp tục thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống quản lý chất lượng tạo thuận lợi tối đa, giảm thời gian và chi phí không chính thức cho người dân và doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Đẩy mạnh công tác hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, từng bước phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

c) Tập trung xây dựng quy hoạch tỉnh đảm bảo tiến độ, chất lượng. Tiếp tục nâng cao chất lượng quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; chấn chỉnh công tác lập, thực hiện kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tăng cường quản lý và phát triển thị trường bất động sản; kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả việc phân lô bán nền trên địa bàn tỉnh.

d) Đẩy mạnh thực hiện sắp xếp, tinh giảm bộ máy hành chính nhằm mục tiêu xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả bao gồm các tiêu chuẩn như kỷ luật, kỷ cương, công khai, minh bạch. Nâng cao hiệu quả phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hơn nữa chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, kiểm soát hoạt động tư pháp. Xử lý hiệu quả các vấn đề xã hội nổi cộm, bức xúc; bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

đ) Tăng cường quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế, tranh thủ khai thác có hiệu quả các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế nhanh, bền vững và xây dựng thành phố thông minh Bình Dương; triển khai các giải pháp đồng bộ, nâng cao hiệu lực và hiệu quả hoạt động đối ngoại nhằm thu hút mạnh vốn đầu tư vào các ngành công nghiệp mũi nhọn, kỹ thuật cao, công nghiệp phụ trợ và các ngành dịch vụ đô thị, chất lượng cao.

e) Tăng cường quản lý nhà nước về công tác báo chí, truyền thông. Tập trung tuyên truyền vận động nhân dân xây dựng nếp sống văn hóa văn minh đô thị. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác về tình hình kinh tế - xã hội, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm, góp phần tạo đồng thuận cao trong xã hội.

g) Tiếp tục tập trung thực hiện nhiệm vụ tăng cường công tác quốc phòng, an ninh. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân; xây dựng các lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, chính quy; chủ động xử lý mọi tình huống xảy ra, giữ vững môi trường ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Trên cơ sở các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng các kế hoạch, chương trình cụ thể thực hiện thắng lợi Nghị quyết này.

Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh theo chức năng của mình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Hội đồng nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên giám sát và phối hợp vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết đã đề ra.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương khoá IX, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTWQH;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- LĐVP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Công báo, Website, Báo, Đài PT-TH Bình Dương;
- Phòng TH, Phòng HC-TC-QT;
- Lưu: VT, Phương.

CHỦ TỊCH

Võ Văn Minh